

VĂN TẾ TƯỚNG NIỆM  
74 CHIẾN SĨ HY SINH BẢO VỆ QUẦN ĐẢO HOÀNG SA NĂM 1974

Nỗi hận giặc sôi gan chiến sĩ, quyết hy sinh nào kể chi thân;  
Lòng yêu nước nung chí anh hùng, trường tranh đấu chẳng chờ chi tuổi.

*Quyết một phen phanh xác quân thù,  
Liều trăm trận đền ơn sông núi.*

Nhớ các anh xưa

*Tuần tú khôì ngôi,  
Thông minh lạnh lợi.*

Ruộng đồng cùng nương rẫy, bờ tre xóm bãi, cày cấy sớm trưa;  
Mấy trăm năm chuyên cần, hai vụ mùa màng, mở mang lễ nghĩa.  
Trời biển Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên,  
Bao thế hệ, nguyện thề, giữ đất giữ biển, giữ chủ quyền người Việt.  
Tình anh em mặn mà, đằm thắm, trồng nước non vôi vọi, hẹn ước đỉnh ninh;  
Tuổi thanh xuân hăng hái, nồng nàn, nhìn tháng ngày tương lai, mong chờ phơi phơi.

*Rằng hay,*

*Hàng trăm năm giữ đảo, đào giếng, dựng chùa, lượm thu sản vật,*

*Chinh phu bao lớp, đem thân tạc định giữa thiên thanh.*

*Mấy người đi, được mấy kẻ về?*

*Linh thiêng hóa thành chim báo dữ.*

Giặc cướp đảo lăm le, tâm thân này nào há tiếc,  
Lũ bá quyền hùng hổ, mưu gian nọ hãy diệt trừ.

*Sóng dâng trào, lao mình trong mưa đạn, hiến thân cho nước nào quản nguy nan;*

*Biển nổi giận, cản bước chiến hạm thù, quyết liệt tấn công, sá gì đêm tối.*

*Người xông lên đảo, nhảy vào vòng vây, xả súng chống trả, làn khói đạn che mặt trận  
đen sì.*

*Người hướng mũi tàu, xông giữa quân giặc, ngang dọc tấn công, dòng máu đỏ thắm  
loang miền biển cả.*

Trúng thương, bị đạn, vẫn hiên ngang chống lũ hung tàn.

Hạm vỡ, tàu chìm, nghĩa khí quyết không rời trận địa.

Thân chiến binh, phơi xác bãi sa trường, khói sóng mù khơi mộng mênh bề nội.

Hồn chiến sĩ chơi vơi miền u tịch, mây trôi gió nổi, lãng đặng quê hương.

Giận vì bọn xâm lược, để lại con thơ mẹ già, ưỡn ngực ra chống giữ;

Cảm thay lòng ưu ái, đem theo chí lớn súng gươm, sống mái với quân thù.

Giáp Dàn 74, nhật nguyệt Hoàng Sa bi tráng đi vào lịch sử,

Giáp Ngọ hôm nay, Núi sông, Trời biển, hào hùng ghi nhớ công ơn.

Hỡi ôi!

*Vì nước, vì non,*

*Không danh, không lợi.*

Nam nhi đại chí, nghìn xưa chẳng thẹn với tiên nhân;

Dũng sĩ nêu gương, vạn kiếp còn soi cho hậu bối.

Bài văn khóc anh hùng, xót thương chiến sĩ, ngâm nga giảng đường, ngờ đâu hợp với những người nay!

Cuốn sử Việt vẻ vang, Văn Thà, Thành Trí, giảng mãi không thôi, oanh liệt sẽ thêm vào nhiều trang mới.

*Cuộc đời tuy ngắn ngủi, danh trượng phu còn mãi với giang sơn,  
Công nghiệp chưa hoàn thành, nợ nam tử đã đền cho đất nước.*

*Nay xin truy điệu, 74 chiến sĩ Hoàng Sa, ngâm ngùi bấy: hợp trước hương trầm,*

*Rày đã thương cuộc, 40 năm là một chốc, cảm phục thay: ghi trong tim óc.*

*Cuộc đấu tranh còn đương tiếp diễn, khôn thiêng phò đất mẹ, giữ vững chủ quyền,  
nền độc lập, cảnh vinh quang chắc chắn sẽ thành...*

*Khúc khải hoàn chưa biết sớm hôm, linh ứng giúp giang sơn, nâng cao khí phách,  
cuộc tự do, dân cường thịnh, thật không mấy nổi.*

Ô hô!

Thương nhớ mãi ngàn năm,

Bao chiến binh giữ đảo Hoàng Sa,

Những linh hồn Việt Nam bất tử !

Phước Thu – Khắc Mai phụng soạn, GS Vũ Khiêu hiệu chỉnh.

<b>DANH SÁCH LIỆT SĨ HY SINH TRONG TRẬN HOÀNG SA 1974</b>			
T/T	Chức vụ và họ	Tên	Đơn vị
1	Tr/sĩ CK Trần Văn	Ba	HQ 10
2	HS/CK Phạm Văn	Ba	HQ 10
3	HQ đại-úy Vũ Văn	Bang	HQ 10
4	HS/CK Trần Văn	Bảy	HQ 10
5	Th/sĩ nhất quân nội trưởng TP	Châu	HQ 10
6	Tr/sĩ nhất VT Phan Tiến	Chung	HQ 10
7	HS/GL Nguyễn Xuân	Cường	HQ 10
8	HS/ĐK Trần Văn	Cường	HQ 10
9	Tr/sĩ BT Trần Văn	Đàm	HQ 10
10	HS1 vận chuyển Nguyễn Thành	Danh	HQ 4
11	HS vận-chuyển Trương Hồng	Đào	HQ 10
12	HS1/DV Trần Văn	Định	HQ 10
13	Trung-úy NN Lê Văn	Đon	Người Nhái
14	HS/CK Nguyễn Văn	Đông	HQ 10
15	HQ tr/úy Phạm Văn	Đông	HQ 10
16	HQ trung-úy Nguyễn Văn	Đông	HQ 5
17	Tr/sĩ TP	Đức	HQ 10
18	TT1/TP Nguyễn Văn	Đức	HQ 10
19	Tr/sĩ TX Lê Anh	Dũng	HQ 10
20	HS/QK Nguyễn Văn	Duyên	HQ 16
21	Th/sĩ ĐT Nguyễn Phú	Hào	HQ 5
22	HS/ĐK Nguyễn Ngọc	Hòa	HQ 10
23	HS/GL Nguyễn Văn (nhỏ tuổi nhất)	Hoàng	HQ 10
24	HQ trung-úy CK Vũ Đình	Huân	HQ 10
25	HS/TP Phan Văn Hùng	Hùng	HQ 10
26	Th/sĩ nhất ĐK Võ Thế Kiệt	Kiệt	HQ 10
27	Th/sĩ vận-chuyển Hoàng Ngọc (nhiều tuổi nhất)	Lễ	HQ 10
28	TT1/TX Phạm Văn	Lèo	HQ 10
29	Th/sĩ nhất CK Phan Tấn	Liêng	HQ 10
30	HS/TP Nguyễn Văn	Lợi	HQ 10
31	TT1/CK Dương Văn	Lợi	HQ 10
32	HS/NN Đỗ Văn	Long	Người Nhái
33	Tr/sĩ ĐK Lai Việt	Luận	HQ 10
34	HS1/CK Đình Hoàng	Mai	HQ 10
35	HS1/TP Nguyễn Quang	Mến	HQ 10
36	HS1/CK Trần Văn	Mộng	HQ 10
37	Tr/sĩ TP	Nam	HQ 10
38	TT1/TP Nguyễn Văn	Nghĩa	HQ 10
39	Tr/sĩ GL Ngô Văn	Ốn	HQ 10
40	HS/PT Nguyễn Văn	Phương	HQ 10

T/T	Chức vụ và họ	Tên	Đơn vị
41	TT1/PT Nguyễn Hữu	Phương	HQ 10
42	TS1/TP Nguyễn Đình	Quang	HQ 5
43	TT1/TP Lý Phùng	Quy	HQ 10
44	Tr/sĩ CK Phạm Văn	Quý	HQ 10
45	Tr/sĩ TP Huỳnh Kim	Sang	HQ 10
46	HS1/vận chuyển Ngô	Sáu	HQ 10
47	Tr/sĩ CK Nguyễn Tấn	Sĩ	HQ 10
48	TT/TP Thi Văn	Sinh	HQ 10
49	Tr/sĩ Vận chuyển Ngô Tấn	Sơn	HQ 10
50	HS1/Vận-chuyên Lê Văn	Tây	HQ 10
51	HQ trung tá HT Ngụy Văn	Thà	HQ 10
52	HQđại-úy HH/TT Huỳnh Duy	Thạch	HQ 10
53	HS/TP Nguyễn Văn	Thân	HQ 10
54	TT/DT	Thanh	HQ 10
55	HQ tr/úy Ngô Chí	Thành	HQ 10
56	HS/PT Trần Văn	Thêm	HQ 10
57	HS/PT Phan Văn	Thép	HQ 10
58	HS1/vận-chuyên Lương Thanh	Thi	HQ 10
59	Th/sĩ DT	Thọ	HQ 10
60	TT1/VT Phạm Văn	Thu	HQ 10
61	TT1/DT Đình Văn	Thục	HQ 10
62	Tr/sĩ GL Vương	Thương	HQ 10
63	TT/NN Nguyễn Văn	Tiến	Người Nhái
64	HQ thiếu-tá HP Nguyễn Thành	Trí	HQ 10
65	Tr/sĩ TP Nguyễn Thành	Trọng	HQ 10
66	HS vận-chuyên Huỳnh Công	Trứ	HQ 10
67	TS/NN Đình Hữu	Từ	Người Nhái
68	Tr/sĩ QK Nguyễn Văn	Tuân	HQ 10
69	TT1/CK Châu Túy	Tuấn	HQ 10
70	Biệt hải Nguyễn Văn	Vượng	HQ 4
71	HQ trung-úy Nguyễn Phúc	Xá	HQ 10
72	Tr/sĩ TP Nguyễn Vĩnh	Xuân	HQ 10
73	Tr/sĩ ĐT Nguyễn Quang	Xuân	HQ 10
74	TS/ĐK	Xuân	HQ 16



Thiết giáp hạm Thonburi 4 ngày trước trận Kohchang

**trận Koh Chang** (Battle of Kohchang ; 大象島海戦 ; Битва при Ко Чанге)– hải chiến giữa hải quân Xiêm (Thái Lan ngày nay) thân Nhật Bản và hải quân Pháp tại vùng biển đảo Koh Chang trong vịnh Thái Lan vào ngày 15-17/01/1941. Về phương tiện chiến đấu, Xiêm được trang bị khá tốt với tổng trọng tải khoảng 16.600 tấn ,nhất là những con tàu vừa